

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 10/2020/NQ-HĐND

Quảng Ngãi, ngày 21 tháng 7 năm 2020

NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí thực hiện chế độ dinh dưỡng
đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao
thuộc tỉnh Quảng Ngãi quản lý**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI KHÓA XII KỲ HỌP THỨ 19

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Thể dục, thể thao ngày 29 tháng 11 năm 2006;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao ngày 14 tháng 6 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thể dục, thể thao;

Căn cứ Thông tư số 61/2018/TT-BTC ngày 26 tháng 7 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định nội dung và mức chi để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao;

Xét Tờ trình số 56/TTr-UBND ngày 06 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc đề nghị ban hành Nghị quyết quy định mức chi và sử dụng kinh phí thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thuộc tỉnh Quảng Ngãi quản lý; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa – Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức chi và sử dụng kinh phí thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao thuộc tỉnh Quảng Ngãi quản lý tham gia tập luyện, huấn luyện và thi đấu thuộc các đội tuyển sau đây:

- a) Đội tuyển tỉnh;
- b) Đội tuyển trẻ tỉnh;
- c) Đội tuyển năng khiếu tỉnh và Đội tuyển năng khiếu của các huyện, thị xã Đức Phổ, thành phố Quảng Ngãi (gọi chung là đội tuyển năng khiếu các cấp);
- d) Đội tuyển của các huyện, thị xã Đức Phổ, thành phố Quảng Ngãi (gọi chung là đội tuyển cấp huyện).

2. Đối tượng áp dụng

- a) Huấn luyện viên, vận động viên thể thao đang tập luyện, huấn luyện tại các trung tâm đào tạo, huấn luyện thể thao, các trường năng khiếu thể thao;
- b) Huấn luyện viên, vận động viên thể thao đang làm nhiệm vụ tại các giải thể thao thành tích cao quy định tại khoản 14 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao ngày 14 tháng 6 năm 2018.

Điều 2. Mức chi

Mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng được tính bằng tiền cho một ngày tập trung tập luyện, huấn luyện và thi đấu của một huấn luyện viên, vận động viên, cụ thể như sau:

1. Mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên trong thời gian tập trung tập luyện, huấn luyện.

- a) Mức chi tập luyện, huấn luyện ở trong nước:

Đơn vị tính: Đồng/người/ngày

STT	Huấn luyện viên, vận động viên đội tuyển	Mức ăn hàng ngày
1	Đội tuyển tỉnh	220.000
2	Đội tuyển trẻ tỉnh	175.000
3	Đội tuyển năng khiếu các cấp	130.000
4	Đội tuyển cấp huyện	130.000

Đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao của tỉnh trong thời gian tập trung tập luyện để chuẩn bị tham dự Đại hội thể thao Đông Nam Á (Sea Games), Đại hội thể thao Châu Á (Asiad), Đại hội thể thao thế giới (Olympic Games)

được hưởng theo chế độ do Trung ương quy định thì không được hưởng chế độ quy định tại điểm này.

b) Tập luyện, huấn luyện ở nước ngoài: Là số ngày thực tế theo quyết định phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh trên cơ sở thư mời hoặc hợp đồng đào tạo, huấn luyện được ký kết giữa cơ sở được giao nhiệm vụ đào tạo huấn luyện viên, vận động viên thể thao của tỉnh với nước ngoài và cân đối trong khuôn khổ dự toán ngân sách nhà nước chi cho sự nghiệp thể dục, thể thao được cấp có thẩm quyền thông báo từ đầu năm. Trong thời gian đi tập luyện ở nước ngoài, các vận động viên, huấn luyện viên không được hưởng chế độ quy định tại điểm a khoản này.

2. Mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên trong thời gian tập trung thi đấu.

a) Mức chi:

Đơn vị tính: Đồng/người/ngày

STT	Huấn luyện viên, vận động viên đội tuyển	Mức ăn hàng ngày
1	Đội tuyển tỉnh	290.000
2	Đội tuyển trẻ tỉnh	220.000
3	Đội tuyển năng khiếu các cấp	220.000
4	Đội tuyển cấp huyện	220.000

b) Trong thời gian tập trung thi đấu tại Đại hội thể thao khu vực, châu lục, thế giới và các giải thể thao quốc tế khác, vận động viên, huấn luyện viên được hưởng chế độ dinh dưỡng theo quy định của Điều lệ tổ chức giải (không được hưởng chế độ quy định tại điểm a khoản này).

3. Mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với các huấn luyện viên, vận động viên khuyết tật khi được cấp có thẩm quyền triệu tập tập luyện, huấn luyện và thi đấu áp dụng theo mức chi quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này.

4. Trường hợp các giải thi đấu khác do các Liên đoàn thể thao đăng cai tổ chức, trong thời gian thi đấu, vận động viên và huấn luyện viên được hưởng chế độ dinh dưỡng theo quy định của Điều lệ tổ chức giải (không được hưởng chế độ quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này). Kinh phí thực hiện chế độ dinh dưỡng do đơn vị cử huấn luyện viên, vận động viên dự giải và các nguồn tài trợ bảo đảm.

Điều 3. Sử dụng kinh phí

1. Nguồn kinh phí: Ngân sách nhà nước đảm bảo kinh phí thực hiện; nhiệm vụ thuộc cấp nào do ngân sách cấp đó đảm bảo kinh phí theo phân cấp quản lý ngân sách nhà nước và quy định của Luật ngân sách nhà nước.

2. Việc lập dự toán, phân bổ dự toán, quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí thực hiện theo các quy định hiện hành của Luật ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật ngân sách nhà nước.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi Khóa XII Kỳ họp thứ 19 thông qua ngày 21 tháng 7 năm 2020, có hiệu lực từ ngày 31 tháng 7 năm 2020 và thay thế Nghị quyết số 11/2012/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Quy định mức chi chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao tỉnh Quảng Ngãi./.

CHỦ TỊCH
Bùi Thị Quỳnh Vân